ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ LAI KHÊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 715 /BC-UBND	*Lai Khê, ngày 31 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả rà soát vị trí việc làm và nhu cầu biên chế giai đoạn 2027 - 2031 trên địa bàn xã Lai Khê

Thực hiện Công văn số 6884/SNV-TCBC&TCPCP ngày 30/10/2026 của Sở Nội vụ về việc đôn đốc gửi báo cáo rà soát VTVL và nhu cầu biên chế giai đoạn 2027 - 2031, Ủy ban nhân dân xã Lai Khê báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Ngay sau khi nhận được văn bản của Sở Nội vụ, UBND xã đã giao Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp Văn phòng HĐND và UBND xã hướng dẫn các cơ quan, đơn vị rà soát, lập hồ sơ VTVL theo Hướng dẫn số 07-HD/BTCTW; triển khai đến 12 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc gồm: 04 trường mầm non, 03 trường tiểu học, 03 trường trung học cơ sở, Trạm Y tế xã và Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã.

2. Để bảo đảm thống nhất, UBND xã hướng dẫn các đơn vị sử dụng chung bộ biểu mẫu (*Biểu A1 đến D2*), thống nhất quy tắc mã hóa VTVL theo từng đơn vị; xác định nhu cầu nhân lực theo hai phương pháp: định mức theo quy định chuyên ngành (đối với cán bộ quản lý, giáo viên) và khối lượng công việc quy đổi theo quỹ giờ làm việc chuẩn 1.904 giờ/người/năm (*đối với các VTVL chuyên môn, hỗ trợ, phục vụ*).

3. Đối với khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và khối chính quyền, UBND xã phối hợp Ban Tổ chức Đảng ủy xã rà soát danh mục VTVL, bản mô tả công việc, khung năng lực theo quy định (*Theo Công văn số 2806/UBND-VHXH ngày 29/10/2026 của UBND xã Lai Khê về việc rà soát, hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm, xác định nhu cầu nhân lực và xây dựng phương án biên chế giai đoạn 2027-2031).*

4. Đến nay, khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; khối chính quyền và 12/12 đơn vị sự nghiệp trên địa bàn xã đã hoàn thành bộ biểu; 210/210 VTVL được xác định đủ căn cứ (*đạt 100%).*

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Tổng số biên chế được giao: 27 biên chế; số có mặt: 29 biên chế (*đã có phương án điều chuyển 02 biên chế theo quy định*); nhu cầu giai đoạn 2027 – 203: 27 biên chế; thừa/thiếu: 0.

2. Khối chính quyền (*công chức UBND xã*)

Căn cứ Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 06/5/2026 của UBND xã Lai Khê về việc phê duyệt bản mô tả và khung năng lực vị trí việc làm cán bộ, công chức, người lao động thuộc cơ quan HĐND và UBND xã Lai Khê; Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 của UBND xã Lai Khê về việc phê duyệt điều chỉnh bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm cán bộ, công chức, người lao động thuộc cơ quan Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Lai Khê; số VTVL 49 vị trí (*12 VTVL lãnh đạo, quản lý; 34 VTVL chuyên môn, nghiệp vụ; 03 VTVL hỗ trợ, phục vụ*); biên chế công chức được giao năm 2026: 44 biên chế; số có mặt: 48 biên chế (*đã có phương án điều chỉnh 04 công chức sang các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn xã*); nhu cầu giai đoạn 2027 - 2031: 44 biên chế.

3. Khối đơn vị sự nghiệp công lập (viên chức)

a) Tổng hợp chung

Qua rà soát, 12 đơn vị sự nghiệp công lập xác định 210 VTVL. Tổng nhân lực hiện có 531 người (*506 viên chức, 25 lao động hợp đồng*); tổng nhu cầu nhân lực theo VTVL là 612 người, thiếu 81 người so với hiện có. Số thiếu tập trung ở khối trung học cơ sở (*46 người*) và khối tiểu học (*28 người*); khối mầm non thiếu 05 người; Trạm Y tế xã và Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã mỗi đơn vị thiếu 01 người. Số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao năm 2026 (*Theo Quyết định số 4112/QĐ-UBND ngày 30/9/2026*). Chi tiết từng đơn vị như sau:

STT	Đơn vị	Số VTVL	Viên chức	HĐLĐ	Tổng hiện có	Nhu cầu	Thừa (+)/ Thiếu (-)
1	Trường Mầm non Lai Khê	15	68	4	72	73	-1
2	Trường Mầm non Cổ Dũng	15	41	2	43	45	-2
3	Trường Mầm non Thượng Vũ - Sudico	15	34	3	37	38	-1
4	Trường Mầm non Tuấn Việt	15	61	2	63	64	-1

STT	Đơn vị	Số VTVL	Viên chức	HĐLĐ	Tổng hiện có	Nhu cầu	Thừa (+)/ Thiếu (-)
5	Trường Tiểu học Lai Khê	17	49	2	51	60	-9
6	Trường Tiểu học Vũ Dũng	17	59	2	61	69	-8
7	Trường Tiểu học Tuấn Việt	17	47	1	48	59	-11
8	Trường THCS Lai Khê	18	38	3	41	55	-14
9	Trường THCS Vũ Dũng	18	44	3	47	60	-13
10	Trường THCS Tuấn Việt	18	35	1	36	55	-19
11	Trạm Y tế xã	28	25	0	25	26	-1
12	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã	17	5	2	7	8	-1
	Tổng cộng	**210**	**506**	**25**	**531**	**612**	**-81**

Nguồn: Bộ biểu VTVL theo Hướng dẫn số 07-HD/BTCTW của các đơn vị (biểu C1, C3, D1).

b) Theo từng lĩnh vực

- Giáo dục mầm non: 04 trường, 60 VTVL (*15 VTVL/trường*); hiện có 215 người (*204 viên chức, 11 lao động hợp đồng*); nhu cầu 220 người, thiếu 05 người. Trong đó, Trường Mầm non Cổ Dũng thiếu 02 người; Trường Mầm non Lai Khê và Trường Mầm non Tuấn Việt mỗi trường thiếu 01 người; Trường Mầm non Thượng Vũ thiếu 01 người. VTVL còn thiếu chủ yếu là giáo viên mầm non và y tế trường học.

- Giáo dục tiểu học: 03 trường, 51 VTVL (*17 VTVL/trường*); hiện có 160 người (*155 viên chức, 05 lao động hợp đồng*); nhu cầu 188 người, thiếu 28 người (*Tiểu học Lai Khê thiếu 09, Tiểu học Vũ Dũng thiếu 08, Tiểu học Tuấn Việt thiếu 11*). Ngoài giáo viên, các trường còn thiếu nhân viên ở các VTVL: hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, tư vấn học sinh, quản trị công sở, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Giáo dục trung học cơ sở: 03 trường, 54 VTVL (*18 VTVL/trường*); hiện có 124 người (*117 viên chức, 07 lao động hợp đồng*); nhu cầu 170 người, thiếu 46 người (*THCS Lai Khê thiếu 14, THCS Vũ Dũng thiếu 13, THCS Tuấn Việt thiếu 19*), là khối thiếu nhiều nhất. Các VTVL văn thư, y tế trường học, giáo vụ, tư vấn học sinh, thiết bị - thí nghiệm, quản trị công sở còn thiếu người, phải bố trí kiêm nhiệm; riêng Trường THCS Tuấn Việt có 21 học sinh khuyết tật học hòa nhập, cần bố trí VTVL hỗ trợ giáo dục người khuyết tật.

- Y tế: Trạm Y tế xã có 28 VTVL; hiện có 25 viên chức, nhu cầu 26 người, thiếu 01 người. Một số VTVL hỗ trợ (kế toán, hành chính - tổng hợp, công nghệ thông tin) đang bố trí kiêm nhiệm.

- Dịch vụ sự nghiệp công: Trung tâm có 17 VTVL; được giao 08 biên chế, hiện có 05 người, thiếu 03 người. Các lĩnh vực tài nguyên, môi trường, đô thị; giao thông, xây dựng; quản lý dự án; quản lý chợ được giao thực hiện nhiệm vụ, xong chưa được giao biên chế, hiện đang bố trí kiêm nhiệm.

III. PHƯƠNG ÁN BIÊN CHẾ GIAI ĐOẠN 2027 - 2031

1. Khối đơn vị sự nghiệp công lập

1.1. Tổng số người cần bố trí theo phương án ổn định trong khoảng 709 - 713 người/năm, cụ thể:

Năm	2027	2028	2029	2030	2031
Số người cần bố trí	713	709	710	712	712

Nguồn: Biểu D2 (Phương án) của các đơn vị.

1.2. Nguyên tắc xây dựng phương án: không tăng tổng biên chế khi chưa có căn cứ; ưu tiên điều chuyển, bố trí lại viên chức giữa các trường sau sắp xếp; thực hiện kiêm nhiệm đối với các VTVL có khối lượng công việc dưới 0,5 người quy đổi (*văn thư, lưu trữ, thủ quỹ, thư viện*); bổ sung theo lộ trình đối với VTVL chuyên môn thiết yếu.

2. Khối Đảng, đoàn thể và khối chính quyền

2.1. Tổng số người cần bố trí theo phương án ổn định trong khoảng 71 người/năm, cụ thể:

Năm	2027	2028	2029	2030	2031
Số người cần bố trí	71	71	71	71	71

Nguồn: Biểu D2 (Phương án) của các đơn vị.

2.2. Nguyên tắc xây dựng phương án: không tăng tổng biên chế khi chưa có căn cứ; ưu tiên điều chuyển, bố trí công chức giữa các phòng ban phù hợp với vị trí việc làm; thực hiện kiêm nhiệm đối với các VTVL có khối lượng công việc dưới 0,5 người quy đổi; bổ sung theo lộ trình đối với VTVL chuyên môn thiết yếu.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác rà soát được triển khai kịp thời, đúng hướng dẫn; 100% đơn vị sự nghiệp hoàn thành bộ biểu, 100% VTVL có căn cứ xác định.

- Việc xác định nhu cầu dựa trên định mức và khối lượng công việc thực tế, có số liệu, có giải trình; từng bước khắc phục tình trạng xác định VTVL theo người đang làm.

- Kết quả rà soát làm rõ cơ cấu thừa, thiếu cục bộ giữa các đơn vị (*thiếu tập trung ở khối trung học cơ sở, tiểu học và các VTVL hỗ trợ trong trường học*), là cơ

sở để điều chuyển, bố trí lại đội ngũ sau sắp xếp đơn vị hành chính.

2. Khó khăn, hạn chế

- Xã Lai Khê được thành lập trên cơ sở hợp nhất 03 đơn vị hành chính (*Lai Khê, Vũ Dũng, Tuấn Việt*), số lượng đơn vị trực thuộc lớn, nguồn số liệu từ nhiều thời điểm, kỳ chốt khác nhau nên việc đối chiếu, chuẩn hóa còn mất nhiều thời gian.

- Phương pháp xác định nhu cầu theo khối lượng công việc còn mới; đội ngũ làm công tác tổ chức tại đơn vị chủ yếu kiêm nhiệm, chưa được tập huấn chuyên sâu; một số biểu còn sai sót, chưa thống nhất giữa các biểu (*D1, C3, D2*).

- Thời gian thực hiện gấp; một số danh mục VTVL chuyên ngành chưa có hướng dẫn chi tiết, nhất là các VTVL hỗ trợ, phục vụ trong trường học và Trạm Y tế.

- Các đơn vị còn thiếu nhiều VTVL hỗ trợ (*văn thư, y tế trường học, công nghệ thông tin*), phải bố trí kiêm nhiệm; các đơn vị đang sử dụng 25 lao động hợp đồng.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Sở Nội vụ xem xét, tổng hợp nhu cầu biên chế giai đoạn 2027 - 2031 của xã Lai Khê theo kết quả rà soát; ưu tiên bổ sung số lượng người làm việc cho khối trung học cơ sở (*46 người)* và tiểu học (*28 người*), nhất là giáo viên và nhân viên y tế trường học, văn thư, giáo vụ, tư vấn học sinh.

2. Đề nghị Sở Nội vụ tổ chức tập huấn chuyên sâu về phương pháp xác định nhu cầu nhân lực theo khối lượng công việc cho đội ngũ làm công tác tổ chức cấp xã và đơn vị sự nghiệp.

3. UBND xã tiếp tục chỉ đạo các đơn vị đối chiếu, chuẩn hóa số liệu, hoàn thiện bản mô tả công việc, khung năng lực của từng VTVL theo Nghị định số 232/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ; gửi bổ sung hồ sơ ngay khi hoàn thành.

Trên đây là báo cáo kết quả rà soát vị trí việc làm và nhu cầu biên chế giai đoạn 2027 - 2031 trên địa bàn xã Lai Khê, UBND xã Lai Khê báo cáo Sở Nội vụ thành phố tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ thành phố (*Để báo cáo*);
- TT: ĐU, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Phòng Văn hóa - Xã hội xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ LAI KHÊ T.P HẢI PHÒNG

Phạm Viết Tuấn